

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 12-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Khánh.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1989 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc P và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trịnh Thị V và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/12/2024 và bị tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến ngày 19/01/2025 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông H1:

1.1. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1973 (là vợ ông H1); nơi cư trú: Thôn A, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

1.2. Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1995 (là con ông H1); nơi cư trú: Thôn A, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

1.3. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 (là con ông H1); nơi cư trú: Thôn A, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

1.4. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2001 (là con ông H1); nơi cư trú: Thôn A, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà Ch: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1937 (là mẹ bà Ch); nơi cư trú: Thôn A, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo ủy

quyền của bà Đ: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH L; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Th, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Th, Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn H có giấy phép lái xe hạng C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 22/02/2020 (có giá trị đến ngày 20/02/2025), là lái xe hợp đồng với Công ty TNHH L do chị Lê Thị Th làm giám đốc. Khoảng 10 giờ ngày 05/12/2024, H được phân công điều khiển xe ô tô tải biển số: 90H – 014xx chở đá xây dựng từ mỏ đá B, địa chỉ thôn Hồng Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng đi đến thôn Yên Lão, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng để giao hàng. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô biển số: 90H – 014xx đi trên đường QL21B mới hướng xã Văn Xá đi xã Kim Bình, TP Phủ Lý với tốc độ 57 km/h và còn cách khu vực ngã tư giao nhau với đường ĐH01 thuộc địa phận thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng khoảng 70 mét, H quan sát phía trước và bên trái đường ĐH01 không có người và phương tiện giao thông nào, bên phải đường ĐH01 H nhìn thấy có một xe đạp điện do một người phụ nữ điều khiển đang dừng cách điểm đầu vào ngã tư khoảng 3 - 4 mét. Lúc này H bấm còi báo hiệu, giữ nguyên tốc độ điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư. Khi xe ô tô biển số: 90H – 014xx do H điều khiển đi cách ngã tư khoảng 50 mét, H phát hiện có xe mô tô biển số: 90H4 – 52xx do ông Nguyễn Văn H1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị Ch ở cùng thôn đang đi bên phải đường ĐH01 hướng xã Kim Bình đi xã Văn Xá vào ngã tư. Do H nghĩ xe mô tô 90H4 – 52xx do ông H điều khiển sẽ nhường đường cho xe ô tô của H đi vào ngã tư trước nên H không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư. Khi xe ô tô: 90H – 014xx do H điều khiển đi vào ngã tư, cách xe mô tô biển số: 90H4 – 52xx do ông H1 điều khiển khoảng 03 - 04 mét, H thấy xe mô tô biển số: 90H4 – 52xx do ông H1 điều khiển vẫn tiếp tục đi vào ngã tư, lúc này H đạp phanh giảm tốc độ và đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp dẫn đến bánh xe phía trước xe mô tô do ông H1 điều khiển va đập với phần bậc lên xuống cabin bên phụ và bánh trước bên phải của xe ô tô biển số: 90H – 014xx do H điều khiển làm xe mô tô xoay, đổ nghiêng phải trên mặt đường, ông H1 và bà Ch bị ngã va đập vào xe ô tô xuống nền đường gây thương tích. Xe ô tô biển số: 90H – 014xx tiếp tục di chuyển về phía trước 6 mét thì dừng lại ở phần đường bên trái đường QL21B mới. Hậu quả, ông H1 và bà Ch bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu sau đó tử vong cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc ngã tư giao nhau giữa đường QL21B mới với đường ĐH01 thuộc thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Nơi có hệ thống biển báo giao nhau với đường không ưu tiên

(Biển số W.207a), và gờ giảm tốc của đường QL21B mới; Biển báo giao nhau với đường ưu tiên (Biển số W.208) của đường ĐH01. Ngã tư giao nhau này có mặt đường bằng phẳng và được trải nhựa áp phan; Mặt đường QL21B mới rộng 10,80 mét, đường được chia thành hai chiều đường bởi vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa và màu trắng đứt đoạn ở hai bên chiều đường để phân làn đường, phía trong cùng của hai bên mép đường là vạch kẻ sơn liền màu trắng sát mép đường cho mỗi chiều; Mặt đường ĐH01 rộng 5,30 mét, Tại khu vực ngã tư này được bố trí hệ thống hộ lan sóng hai bên đường của các chiều đường. Phía Đông nơi xảy ra tai nạn là hướng đường đi xã Kim Bình; phía Tây là hướng đường đi xã Văn Xá; phía Nam là hướng đường đi QL1A (xã Văn Xá); phía Bắc là hướng đường đi đê Sông Nhuệ (xã Kim Bình). Lấy chân cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (Biển số W.207a) được dựng bên lề đường phía Đông Nam của đường QL21B mới, gần nơi xảy ra tai nạn làm điểm mốc; lấy mép đường phía Tây của đường QL21B mới, nối liền qua điểm giao cắt với đường ĐH01 tại khu vực xảy ra tai nạn làm mép đường chuẩn. Từng vị trí dấu vết, phương tiện đo vuông góc đến mép đường chuẩn thu được kết quả như sau:

Cách điểm mốc 8,10 mét về phía Tây, vuông góc về phía Bắc 45,95 mét trên mặt đường là tâm điểm đầu vết cày mặt đường liên tục, kích thước: (0,40 x 0,02) mét, có hướng từ phía Nam sang phía Bắc. Tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn là 3,65 mét; tâm điểm cuối vết này cách mép đường chuẩn là 3,63 mét, có hướng từ phía Nam sang phía Bắc. Vị trí vết cày liên tục này được đánh số (1).

Cách tâm điểm đầu vết cày mặt đường liên tục (1) về phía Nam 0,10 mét, trên mặt đường là tâm bánh xe phía sau của xe mô tô biển số 90H4-52xx. Xe mô tô biển số 90H4-52xx đỗ sang phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam. Tâm bánh xe phía trước của xe mô tô này cách mép đường chuẩn là 4,18 mét, tâm bánh xe phía sau của xe mô tô cách mép đường chuẩn là 4,20 mét. Vị trí xe mô tô này được đánh số (2).

Cách tâm bánh xe phía trước của xe mô tô biển số 90H4-52xx về phía Tây Bắc 0,50 mét trên mặt đường là tâm điểm đầu vết hằn lốp liên tục kích thước: (0,45 x 5,90) mét, có hướng từ phía Nam sang phía Bắc. Tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn là 3,26 mét, tâm điểm cuối vết này trùng với bề mặt tiếp giáp giữa bề mặt ngoài của lốp bánh xe sau cùng bên phải của xe ô tô biển số 90H-014.35 với mặt đường. Vị trí vết hằn lốp liên tục này được đánh vị trí số (3).

Xe ô tô biển số 90H-014xx đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, tâm bánh xe phía trước trên cùng bên trái của xe ô tô này cách mép đường chuẩn là 0,60 mét, tâm bánh xe phía sau cùng bên trái của xe ô tô này cách mép đường chuẩn là 0,40 mét, tâm bánh xe bên trái thứ hai từ dưới lên của xe ô tô này cách mép đường chuẩn là 0,45 mét. Vị trí xe ô tô biển số 90H-014xx được đánh số (4).

Cách tâm điểm đầu vết hằn lốp liên tục (3) về phía Tây Bắc 1,50 mét, trên mặt đường là tâm điểm đầu vết hằn lốp liên tục, kích thước: (4,40 x 0,45) mét, có hướng từ phía Nam sang phía Bắc. Tâm điểm đầu vết hằn lốp liên tục này cách mép đường chuẩn là 1,10 mét, tâm điểm cuối vết này trùng với bề mặt tiếp giáp

giữa bề mặt ngoài của lốp bánh xe sau cùng bên trái của xe ô tô biển số 90H-014xx (4) với mặt đường. Vị trí vết hằn lốp liên tục này được đánh vị trí số (5).

Cách tâm vết hằn lốp liên tục (5) về phía Đông Bắc 0,50 mét trên mặt đường là tâm khu vực vết sạt mặt đường bám dính chất dịch màu nâu đỏ cùng mảnh nhựa vỡ màu đỏ trên diện (2,10 x 2,00) mét, có hướng từ Nam sang phía Bắc. Tâm khu vực vết sạt mặt đường bám dính chất dịch màu nâu đỏ cùng mảnh nhựa vỡ màu đỏ này cách mép đường chuẩn là 3,10 mét. Khu vực vết sạt mặt đường bám dính chất dịch màu nâu đỏ cùng mảnh nhựa vỡ màu đỏ này được đánh vị trí số (6).

Tâm bánh xe phía trước của xe mô tô biển số 90H4-52xx cách tâm bánh xe phía sau cùng bên phải của xe ô tô biển số 90H-014xx đỡ trên mặt đường là 6,30 mét. Ngoài ra, xung quanh khu vực nơi xảy ra tai nạn không phát hiện thêm dấu vết, phương tiện nào khác nghi có liên quan đến vụ việc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải nhãn hiệu: CNHTC, biển số: 90H-014xx, số máy: D103850210507071837; số khung: LZZ1EXSB5MN893627, màu sơn xanh: Mặt trước phía dưới bệ đỡ chân bậc lên xuống bên phải đầu xe có vết sạt nhựa bám dính chất màu đỏ trên diện (0,18 x 0,03) mét hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 0,53 mét, cao nhất cách mặt đất 0,55 mét; Mặt trên bậc lên xuống bên phải có vết sạt sạch bụi bẩn trên bề mặt kim loại bám dính chất màu đen trên diện (0,04 x 0,01) mét hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, tâm vết cách mặt đất 0,655 mét; Mặt ngoài cạnh phải bánh xe phía trên cùng đầu xe có vết sạt cao su bám dính chất màu đỏ trên diện (0,10 x 0,28) mét hướng từ ngoài vào tâm vành theo chiều kim đồng hồ. Tâm vết cách chữ “R” của dòng chữ “Roadboss” 0,14 mét ngược chiều kim đồng hồ. Cách tâm vết này 0,16 mét theo chiều kim đồng hồ là tâm vết sạt cao su bám dính rỉ sét trên diện (0,22 x 0,13) mét hướng từ ngoài vào tâm vành theo chiều kim đồng hồ. Tâm vết cách chữ “s” sau cùng của dòng chữ “Roadboss” 0,22 mét ngược chiều kim đồng hồ; Bề mặt ngoài ốp ngoài la zăng bánh trước bên phải trên cùng có vết sạt cao su bám dính chất màu đỏ trên diện (0,22 x 0,09) mét hướng từ ngoài vào tâm. Tâm vết qua tâm bánh cách chân van 0,40 mét; Mặt ngoài cạnh phải chắn bùn bánh trước phía sau sạt sạch bụi bẩn trên diện (0,36 x 0,05) mét. Điểm thấp nhất cách mặt đất 1,09 mét, điểm cao nhất cách mặt đất 1,27 mét hướng từ trước ra sau; Cạnh phải mặt ngoài góc dưới bên phải thùng xe sạt sạch bụi bẩn diện (0,28 X 0,10) mét hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách mặt đất 1,45 mét, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,35 mét; Cạnh phải phía trên của chắn bùn bánh thứ 2 từ trên xuống có vết sạt sạch bụi bẩn trên diện (0,45 x 0,05) mét; điểm cao nhất cách mặt đất 1,29 mét; điểm thấp nhất cách mặt đất 1,05 mét: Cạnh ngoài bên phải chắn bùn bánh thứ 2 từ trên xuống phía sau có vết sạt sạch bụi bẩn diện (0,20 x 0,06) mét hướng từ trước ra sau. Điểm thấp nhất cách mặt đất 0,82 mét, điểm cao nhất cách mặt đất 1,60 mét,

Bề mặt ngoài bên phải bánh xe thứ hai từ trên xuống có 03 vết sạt sạch bụi bẩn.

+ Vết 1: Kích thước (0,85 x 0,09) mét, tâm vết cách số “8” của dòng chữ “TR668” ngược chiều kim đồng hồ

+ Vết 2: Kích thước (0,50 x 0,25) mét, tâm vết cách số “1” dòng chữ “1200R20” 0,02 mét.

+ Vết 3: Kích thước (0,24 x 0,12) mét, tâm vết cách chữ “T” của dòng chữ “Trian GLE” 0,05 mét ngược chiều kim đồng hồ.

Ba vết này hướng từ ngoài vào tâm ngược chiều kim đồng hồ.

Cạnh trên mặt bên phải của khung bảo vệ bình hơi sạt sạch bụi bẩn trên diện (0,21 x 0,11) mét, điểm thấp nhất cách 0,74 mét, điểm cao nhất cách 0,95 mét; cạnh dưới mặt ngoài bên phải của khung bảo vệ này có vết sạt sạch bụi bẩn trên diện (0,55 x 0,04) mét hướng từ trước ra sau. Điểm thấp nhất cách mặt đất 0,49 mét, điểm cao nhất cách mặt đất 0,53 mét. Bề mặt ngoài bình hơi cạnh giá sắt này có các vết sạt sạch bụi bẩn. Bình hơi thứ nhất từ trên xuống dưới có vết sạt sạch bụi bẩn kích thước (0,15 x 0,13) mét, tâm vết cách mặt đất 0,63 mét.

Bình hơi thứ hai từ trên xuống dưới có hai vết sạt sạch bụi bẩn:

+ Vết 1 kích thước (0,09 x 0,035) mét, tâm cách mặt đất 0,63 mét, hướng từ trước ra sau.

+ Vết 2 kích thước (0,09 x 0,04) mét, tâm cách mặt đất 0,77 mét, hướng từ trước ra sau.

Cạnh trên phía sau của khung bảo vệ bình hơi có vết sạt sạch bụi bẩn trên diện (0,27 x 0,10) mét, hướng từ trước ra sau. Tâm cách mặt đất 0,87 mét. Cạnh ngoài bên phải bánh xe thứ 3 từ trên xuống có vết sạt cao su kích thước (1,56 x 0,1) mét hướng ngược chiều kim đồng hồ, từ ngoài vào tâm vành. Trên bề mặt vết sạt này bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (0,05 x 0,15) mét. Tâm vết cách số “8” của dòng chữ “CM888” 0,02 mét cùng chiều kim đồng hồ. Hệ thống điều khiển, lốp xe, đèn tín hiệu hoạt động bình thường

- Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 90H4 – 52xx, số máy: VUMHAYG150FMH200799, số khung: VTKWCH034UM200799: Gương chiếu hậu bên trái gãy rời khỏi xe. Cụm đèn chiếu sáng phía trước vỡ rời khỏi xe Mặt nạ phía trước đầu xe vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, trục giá đỡ kim loại bên trong. Trên bề mặt phía trước của giá đỡ kim loại này có vết cày kim loại bám dính chất màu đen trên diện (0,02 x 0,01) mét hướng từ trái sang phải. Cánh yếm bên phải bật chốt tách vỡ rời khỏi vị trí ban đầu, trên bề mặt ngoài phía trước của cánh yếm bên phải phía trên sạt xước sơn trên diện (0,26 x 0,30) mét hướng từ trước về sau. Đầu móm tay lái bên phải sạt nhựa trên diện (0,02 X 0,01) mét, hướng từ phải sang trái. Đầu móm tay phanh bên phải gãy rời khỏi xe. Mặt ngoài ốp trên của trục khuỷu giảm sóc bên phải sạt xước sơn tách vỡ trên diện (0,16 x 0,12) mét hướng từ trước ra sau. Toàn bộ chấn bunn phía trên của bánh trước gãy rời khỏi xe, trên bề mặt ngoài chấn bunn có vết sạt xước sơn bám dính chất màu đen, bột đá trên diện (0,1 x 0,08) mét hướng từ trước về sau, đầu móm chấn bunn này bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa bảo vệ trục khuỷu phía trên thanh giảm sóc bên trái gãy vỡ rời khỏi xe, trục khuỷu trên bề mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ trục khuỷu bị gãy rời sạt nhựa bám dính chất màu ghi, đen, bunn đất trên diện (0,21 X 0,07) mét hướng từ sau về

trước. Trên bề mặt ngoài phía trước của trục khuỷu này có vết cày kim loại bám dính chất màu đỏ trên diện (0,06 x 0,05) mét hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, bề mặt ngoài phía trước” bên cạnh dưới trục giảm sóc có vết sạt bám dính chất màu đen, bùn đất trên diện (0,06 x 0,04) mét hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài bên trái mai ơ và mặt ngoài bên trái cụm phanh bánh trước sạt bám dính chất màu đỏ, lẫn bùn đất trên diện (0,04 x 0,05) mét hướng từ tâm vành ra ngoài. Vành xe bánh trước bị cong vênh không rõ hình. Tại vị trí cong vênh này gãy 04 nan hoa, toàn bộ nan hoa vị trí cong vênh này bị bể cong hướng từ trái qua phải, cạnh ngoài bên trái của vành xe này có vết sạt sạch bụi bẩn bám dính chất màu đen trên diện (0,85 x 0,03) mét, Cạnh trái của lốp xe khu vực cong vênh vành bánh xe này bị sạt cao su trên diện (0,85 x 0,05) mét. Toàn bộ cánh yếm bên trái gãy rời khỏi xe. Đầu môm trục để chân người ngồi lái bên phải sạt kim loại bám dính chất bột màu trắng trên diện (0,01 x 0,01) mét. Hệ thống điều khiển, phanh, đèn, lốp xe, vành xe, gương bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Ngày 05/12/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam khám nghiệm tử thi, Nạn nhân là ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1962.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 958/KL-KTHS ngày 10/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đối với tử thi bà Nguyễn Thị Ch, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Ch là do chấn thương ngực kín (gãy nhiều xương lồng ngực, rách phổi, tràn máu màng phổi). Cơ chế, chiều hướng hình thành tổn thương: Các dấu vết, tổn thương trên tử thi hình thành do tác động với vật tày theo cơ chế va đập trực tiếp, chà sát, hướng chủ yếu từ trước về sau, từ trái sang phải gây nên.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 959/KL-KTHS ngày 10/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đối với tử thi Nguyễn Văn H1, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn H1 là do chấn thương ngực kín (gãy xương sườn, rách phổi, tràn máu màng phổi). Cơ chế, chiều hướng hình thành tổn thương: Các dấu vết, tổn thương trên tử thi hình thành do tác động với vật tày theo cơ chế va đập trực tiếp, chà sát, hướng chủ yếu từ trước về sau gây nên.

Ngày 05/12/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng trưng cầu Viện pháp y Quân đội, giám định cồn, chất ma túy trong máu của tử thi Nguyễn Văn H1.

Tại bản kết luận giám định hoá pháp số: 2851/PY-XNDH ngày 17/12/2024 của Viện pháp y Quân đội kết luận đối với mẫu máu thu được của Nguyễn Văn H1: Tìm thấy Ethanol, nồng độ 146,7mg/100ml máu; Không tìm thấy các chất ma túy.

Ngày 23/12/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng có yêu cầu định giá tài sản số 3393/YC-ĐTTH, đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng, tiến hành định giá tài sản: Xác định giá thị trường đối với những hư hỏng của xe ô tô biển số: 90H - 014xx và xe mô tô biển số: 90H4 - 52xx tại thời điểm ngày 05/12/2024.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 51/KLĐG ngày 25/12/2024 của Hội đồng định giá trị tài sản huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kết luận:

+ Hư hỏng của xe ô tô biển số: 90H - 014xx tại thời điểm ngày 05/12/2024 có giá trị 159.980đ (Một trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi đồng).

+ Hư hỏng của xe mô tô biển số: 90H4 – 52xx tại thời điểm ngày 05/12/2024 có giá trị 0 đồng (xe đã hết khấu hao).

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm:

- Tạm giữ tại hiện trường: 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC biển Số: 90H-014xx, số máy: Đ103850210507071837; số khung: LZZ1EXSB5MN893627; 01 (một) chiếc xe mô tô tải biển số: 90H4 – 52xx; số máy: VUMHAYG150FMH200799, số khung: VTKWCH034UM200799.

- Tạm giữ của Đỗ Văn H: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật ô tô số: EB 0530705.

- Tạm giữ của anh Lê V, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Th (người được Công ty TNHH L uỷ quyền) 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: BBBB 230829494.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-KB ngày 18/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn làm ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Ch bị tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Kh và anh Nguyễn Văn D là người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn H1 trình bày: Vào sáng ngày 05/12/2024, bố đẻ các anh là ông Nguyễn Văn H1 bị Đỗ Văn H gây tai nạn giao thông và bị tử vong đúng như bị cáo H đã khai nhận. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo H đã gấp gờ và tự nguyện bồi thường cho gia đình các anh tổng số tiền 230.000.000 đồng, nay gia đình các anh không yêu cầu bồi thường thêm bất kì khoản nào khác nữa. Anh Kh và anh D đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo H được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Đỗ Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 05/12/2024, tại ngã tư giao nhau giữa đường QL21B mới với đường ĐH01 thuộc thôn Đặng Xá, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Đỗ Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số: 90H – 014xx đi trên đường QL21B mới với tốc độ 57km/h vào ngã tư giao nhau. Do không chú ý quan sát hệ thống biển báo tín hiệu giao thông, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi điều khiển xe ô tô đi vào trong ngã tư giao nhau, dẫn đến bánh xe phía trước xe mô tô biển số 90H4 – 52xx do ông Nguyễn Văn H1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị Ch đi trong giữa ngã tư giao nhau và đập với phần bậc lên xuống cabin bên phụ và bánh trước bên phải của xe ô tô biển số: 90H – 014xx do H điều khiển gây tai nạn giao thông, làm xe mô tô biển số 90H4 – 52xx xoay, đổ nghiêng phải trên mặt đường, ông H1 và bà Ch bị ngã và đập vào xe ô tô xuống nền đường gây thương tích. Xe ô tô biển số: 90H – 014xx tiếp tục di chuyển về phía trước 6 mét thì dừng lại ở phần đường bên trái đường QL21B mới. Hậu quả, ông H1 và bà Ch bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu sau đó tử vong cùng ngày.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đã làm ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Ch tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình những người bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện gia đình những người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người bị hại là ông Nguyễn Văn H1 cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô

có nồng độ cồn trong máu, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trên đường không ưu tiên khi đi vào ngã tư giao nhau với đường ưu tiên nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát dẫn đến xảy ra tai nạn, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Văn H có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, bị cáo Đỗ Văn H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn H1 số tiền 230.000.000 đồng và bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Ch số tiền là 230.000.000 đồng, đại diện gia đình ông H1 và gia đình bà Ch đã nhận đủ tiền, các bên đã thống nhất hoà giải tình cảm và cam kết không có thắc mắc, đề nghị gì. Đối với thiệt hại do hư hỏng của chiếc xe ô tô tải biển số 90H-014xx, Công ty TNHH L có đơn xin tự khắc phục, sửa chữa hư hỏng, không có ý kiến, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại tài sản, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe ô tô tải biển số: 90H-014xx và giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH L; chiếc xe mô tô biển số: 90H4-52 xx là tài sản hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Văn H1. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe ô tô cho Công ty TNHH L và trả lại chiếc xe mô tô cho bà Nguyễn Thị X (vợ của nạn nhân Nguyễn Văn H1 là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn H1 điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong máu là 146,7mg/100ml, không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô trên đường không ưu tiên khi đi vào ngã tư giao nhau với đường ưu tiên nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe ô tô biển số 90H-014xx dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông đã vi phạm các khoản 8, 9 Điều 8 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do ông H1 đã tử vong nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 7 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án 12/3/2025.

Giao bị cáo Đỗ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

